

Số: 206/KH-THCS.BR

Bưng Riềng, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Công văn số: 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND tỉnh Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4145/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDTrH năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 618/PGDDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Xuyên Mộc về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trường học năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông Số: 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ tình hình thực tế, nay trường THCS Bưng Riềng xây dựng phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024 - 2025 với những nội dung sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

I. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát kịp thời của phòng Giáo Dục Xuyên Mộc, sự quan tâm giúp đỡ của chính quyền địa phương; sự hỗ trợ tích cực cả về vật chất – tinh thần của nhiều phụ huynh và Ban đại diện CMHS.

Đội ngũ GV nhà trường hầu hết được đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn và có tay nghề vững vàng, đa số tích cực tự giác trong công tác.

Cơ sở vật chất trường học kiên cố, thiết bị phục vụ cho dạy và học tương đối đầy đủ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu giảng dạy theo hướng đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học.

Ý thức của học sinh về việc giữ gìn môi trường học đường xanh sạch đẹp ngày càng cao. Tích cực tham gia bảo vệ và tạo cảnh quan trường học.

Hệ thống CNTT trong nhà trường được trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo hỗ trợ tốt công tác quản lý, dạy và học của giáo viên và học sinh.

2. Khó khăn:

Về nhân sự thiếu kế toán (đang thực hiện hợp đồng khoán việc)

Một bộ phận học sinh chưa chăm ngoan, lực học còn yếu kém, chưa chịu khó trong việc tu dưỡng rèn luyện, khả năng thích nghi với môi trường học tập chậm.

Vẫn còn nhiều hộ gia đình chưa quan tâm trong việc giáo dục con cái, chưa đầu tư hỗ trợ mua sắm đồ dùng, dụng cụ học tập và sách tham khảo cho các em, để các em nghỉ học, bỏ học nửa chừng.

Là một địa bàn vùng xa, phần lớn phụ huynh làm nông nên không có thời gian quan tâm con em nhiều, hầu như “trăm sự nhờ thầy” nên gây không ít khó khăn trong việc phối hợp giữa ba yếu tố nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh.

Đội ngũ giáo viên tay nghề chưa thật đồng đều, cơ cấu giữa các bộ môn chưa cân đối khó sinh hoạt chuyên môn; việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy còn hạn chế ở một số giáo viên lớn tuổi phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chung trong nhà trường.

II. Cơ cấu tổ chức của nhà trường:

1. Cán bộ - giáo viên – nhân viên:

* Tổng số CB- GV –NV hiện có : 37/24 nữ. (Trong đó có 1 kế toán hợp đồng)

Trong đó:

BGH : 02

GV : 26/19 nữ.

NV : 08/ 05 nữ.

TPT : 01

* Tổ chuyên môn:

+ Tổ Toán- Tin	: 05/02 nữ.
+ Tổ Xã hội	: 09/07 nữ.
+ Tổ Tự nhiên	: 06/06 nữ.
+ Tổ Năng khiếu	: 07/03 nữ.
+ Tổ Văn phòng	: 07/05 nữ.

2. Cơ sở vật chất:

* Tổng số phòng	: 35 trong đó
+ Phòng học	: 12
+ Phòng chức năng	: 08
+ Phòng làm việc	: 07
+ Phòng thư viện	: 01
+ Phòng truyền thống	: 01
+ Phòng nghỉ Gv	: 02
+ Phòng Công Đoàn	: 01
+ Phòng Tư Vấn Tâm lí	: 01
+ Hội trường	: 01
+ Phòng làm kho	: 02
+ Phòng Máy vi tính	: 01

+ Bàn ghế, bảng và các thiết bị phục vụ việc dạy học và quản lý tương đối đầy đủ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong nhà trường.

3. Đoàn thể:

- + Chi bộ có 16/36 đảng viên đạt tỷ lệ 44,44%;
- + Tổ chức Ban đại diện CMHS: có 05 thành viên;
- + Tổ chức công đoàn: 36 CĐV;
- + Giáo vụ gồm 01 thành viên;
- + Tổ tư vấn tâm lý học đường gồm: 04 thành viên;

4. Về biên chế lớp:

Tổng số học sinh năm học 2024-2025: 440 em được biên chế thành 12 lớp

Trong đó:

Khối 6: 03 lớp	: 111 học sinh;
Khối 7: 03 lớp	: 126 học sinh;
Khối 8: 03 lớp	: 110 học sinh;
Khối 9: 03 lớp	: 93 học sinh.

B. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. Mục tiêu chung:

Năm học 2024-2025, ngành Giáo dục tăng cường quán triệt thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2024 - 2025 là: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”.

Năm học 2024-2025 là năm học Chương trình GDPT 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12; cũng là năm học đầu tiên tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo Chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, là nhiệm vụ chung được đặt ra. Song song với đó là tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp, đặc biệt với lớp 9.

3. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; đẩy mạnh việc đưa ngoại ngữ 2 vào trong trường phổ thông.

4. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học, văn hóa đọc trong nhà trường.

5. Trang bị cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học tối thiểu thực hiện giảng dạy chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chủ động linh hoạt, sáng tạo trong việc tổ chức, quản lý, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, giáo dục tổ chuyên môn và giáo dục cá nhân được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2831/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 01/9/2022 của Sở GDĐT. Kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học.

+ Học kỳ I: từ ngày 06/9/2024 đến ngày 12/01/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Học kỳ II: từ ngày 13/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (17 tuần thực học, 2 tuần nghỉ Tết âm lịch, còn lại dành cho các hoạt động khác). + Tổng kết năm học: từ ngày 26/5/2025 đến 30/5/2025.

+ Xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024-2025: từ ngày 02/6/2025 đến ngày 10/6/2025.

- Hiệu trưởng nhà trường THCS xây dựng kế hoạch giáo dục của đơn vị, trình Hội đồng trường phê duyệt và báo cáo về phòng GDĐT để thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra trong năm học. Trong kế hoạch năm học xây dựng lồng ghép kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông trong năm học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 1884/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 28/9/2020 của sở GDĐT.

- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

- Việc phân công giáo viên tham gia giảng dạy hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục địa phương phải đảm bảo về nguyên tắc chuyên môn; phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp cho từng chuyên đề, tránh việc phân công giáo viên đang thiếu tiết vào giảng dạy nhưng không có chuyên môn phù hợp.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục đối với bộ môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí đảm bảo mạch kiến thức của chương trình môn học; tăng cường việc một giáo viên có thể đảm bảo giảng dạy theo chương trình môn học.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp, đặc biệt với các lớp 9.

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Hiệu trưởng các trường THCS chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng các bài học, bài tập, bài điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường internet, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng.... để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 195/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 01/02/2023 Về việc Hướng dẫn đánh giá bài dạy cấp Trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm 2023.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học - Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú trọng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao,... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 và Công văn số 1989/SGDĐT-GDTrHTX ngày 20/8/2021 về việc Hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

- Đối với môn ngữ văn triển khai hiệu quả công văn 2283/SGDĐT-GDTrHTX ngày 08/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn cấp trung học. Trong đó lưu ý không sử dụng văn bản, đoạn trích trong sách giáo khoa là ngữ liệu kiểm tra định kỳ.

- Đa dạng hóa hình thức kiểm tra thường xuyên; xây dựng ma trận, bản đặc tả đối với các bài kiểm tra định kỳ, kiểm tra thường xuyên bằng hình thức viết.

- Hiệu trưởng các trường THCS xây dựng kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện kiểm tra đánh giá định kì, đánh giá thường xuyên trên hệ thống internet.

2.4. Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng.

- Hiệu trưởng các trường THCS thực hiện theo hướng dẫn tại:

+ Văn bản số 4390/SGDĐT-GDTrHTX ngày 02/11/2023 và công văn số 721/PGDĐT ngày 06/11/2023 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

+ Công văn số 3112/SGDĐT-GDTrHTX ngày 16/08/2023 và Công văn số 486/PGDĐT ngày 22/8/2023 về thực hiện tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong trường phổ thông từ năm học 2024-2025;

+ Công văn số 2201/SGDĐT-GDTrHTX ngày 23/05/2024 và Công văn 344/PGDĐT ngày 24/5/2024 về việc Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá lại theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

- Tiếp tục xây dựng nguồn học liệu mở, tài liệu tham khảo và tổ chức ôn thi, kỳ thi thử tuyển sinh vào lớp 10.

2.5. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường

- Phòng GDĐT xây dựng các cụm trường, chỉ đạo các cụm trường tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2183/SGDĐT GDTrH ngày 12/12/2017 của Sở GDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường từ năm học 2017-2018.

- Các cụm trường hợp thống nhất các đơn vị trong cụm xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của cụm trong năm học phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất của các đơn vị trong cụm; việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng tháng; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động chuyên môn của cụm tùy theo điều kiện thực tế. Xây dựng kho học liệu dùng chung, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và ngân hàng đề kiểm tra. Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đề chéo, thi thử tuyển sinh lớp 10.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng lựa chọn tổ hợp môn lựa chọn lớp 10 cho học sinh lớp 8, lớp 9.

- Xây dựng các tổ, nhóm chuyên môn hỗ trợ trong việc triển khai thực hiện sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dự giờ, góp ý, sinh hoạt chuyên môn tại các đơn vị, các cụm trường tập trung vào thảo luận góp ý rút kinh nghiệm trong việc tổ chức giảng dạy, các hoạt động giáo dục; xây dựng bảng đặc tả ma trận, ma trận cho bộ đề thi thử tuyển sinh lớp 10; đề kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ.

- Đối với cấp THCS cần đẩy mạnh việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn đối với 02 bộ môn khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí; tăng cường việc dự giờ trao đổi học tập để giáo viên dần dần có thể chủ động giảng dạy được bộ môn mới sau khi đội ngũ giáo viên đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng theo Quyết định số 2454/QĐ-BGDĐT, Quyết định 2455/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT.

2.6. Tăng cường việc nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động nghiên cứu KHKT của đơn vị trong năm học 2024-2025; xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học theo hướng dẫn tại Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1884/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2020 của sở GDĐT.

- Giáo viên thiết kế các bài học STEM để triển khai trong quá trình dạy học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn.

- Nội dung bài học STEM bám sát nội dung chương trình của các môn học nhằm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo thời lượng quy định của các môn học trong chương trình.

- Học sinh thực hiện bài học STEM được chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu học tập để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động: lựa chọn giải pháp giải quyết vấn đề; thực hành thiết kế, chế tạo, thử nghiệm mẫu thiết kế; chia sẻ, thảo luận, hoàn thiện hoặc điều chỉnh mẫu thiết kế dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Mỗi đơn vị đảm bảo ít nhất 02 bài học/năm/khối lớp, có báo cáo, minh chứng bằng hình ảnh, kế hoạch tổ chức gửi về Phòng GDĐT trước ngày 06/5/2025.

- Tiếp tục tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp huyện và tham gia cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025 và tổ chức ngày Hội STEM dành cho học sinh THCS toàn tỉnh.

2.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

Tiếp tục Triển khai Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 26/01/2024 của UBND về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án ”Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu” trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp (GDHN) và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức GDHN trong trường phổ thông;

- Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở; Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với GDHN trong giáo dục phổ thông; Huy động nguồn lực xã hội tham gia GDHN, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS;

- Tăng cường quản lý đối với GDHN, định hướng phân luồng học sinh THCS;

- Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông;

- Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng; các trường nghề, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương để tổ chức GDHN, tham quan thực tế qua đó tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp và phân luồng cho học sinh.

Tiếp tục khai thác hiệu quả các bộ tài liệu giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với địa phương tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

- Tài liệu giáo dục hướng nghiệp dành cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, tại Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tài liệu hướng dẫn dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh Trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (dành cho giáo viên), tại Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 29/06/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng hướng nghiệp theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

2.8. Về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

- Hiệu trưởng các trường THCS triển khai nghiêm túc văn bản số 3248/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 03/10/2022 và Công văn số 530/PGDĐT ngày 15/8/2024 về việc Hướng dẫn dạy thêm, học thêm Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Hiệu trưởng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và không để đội ngũ giáo của trường tổ chức dạy thêm bên ngoài nhà trường.

2.9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 03/8/2023 về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về thực hiện

công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 (sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành)

2.10. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

- Tiếp tục tăng cường khuyến khích, động viên đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ tự học, tự trau dồi kiến thức, kỹ năng, tham gia bồi dưỡng thường xuyên, thông qua các hoạt động tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ trao đổi, góp ý, tư vấn cho giáo viên.... Phát huy hiệu quả sinh hoạt tổ bộ môn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo hướng phát triển năng lực tư duy, khả năng giao tiếp, thảo luận, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng phát triển khả năng giao tiếp: dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông và khung chuẩn năng lực ngôn ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Tổ chức xây dựng kho tư liệu, ngân hàng câu hỏi luyện tập, thi thử cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc tăng 02 tiết tiếng Anh/ tuần ở tất cả các lớp từ lớp 6 đến lớp 9 đáp ứng mục tiêu đề ra trong Nghị Quyết 123 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tổ chức khảo sát định kỳ năng lực ngoại ngữ cho tất cả các học sinh từ lớp 6 đến lớp 9, phân tích chính xác điểm mạnh/yếu của từng cá nhân theo từng kỹ năng, từ đó có thể điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, học tập, rèn luyện thích hợp và kịp thời, mời người nước ngoài tại các Trung tâm tiếng Anh về trường để học sinh có cơ hội giao lưu, học hỏi kích thích niềm đam mê học ngoại ngữ cho các em học sinh; đánh giá kết quả thực hiện các năm trước, xây dựng kế hoạch thực hiện năm học 2024-2025, hồ sơ lưu tại đơn vị đảm bảo việc kiểm tra khi Đoàn kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh đến làm việc tại đơn vị.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản số 3112/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 16/08/2023 và Công văn số 486/PGDDĐT ngày 22/8/2023 về thực hiện tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong trường phổ thông từ năm học 2024-2025.

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, tiếp tục bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ nâng cao, năng lực sư phạm nâng cao cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh đảm bảo chuẩn đầu ra và theo kịp trình độ hiện hành; có kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực học sinh theo chuẩn đầu ra đáp ứng mục tiêu đề ra trong Nghị Quyết 123 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo hướng phát triển năng lực tư duy, khả năng giao tiếp, thảo luận, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng phát triển khả năng giao tiếp: dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng (CKT 8 KN) của Chương trình giáo dục phổ thông và khung chuẩn năng lực ngôn ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (KCNLNN). Tổ chức xây dựng kho tư liệu, ngân hàng câu hỏi luyện tập, thi thử cho học sinh.

- Tổ chức khảo sát định kỳ năng lực ngoại ngữ cho tất cả các giáo viên ngoại ngữ cũng như học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 trong toàn huyện, phân tích chính xác điểm mạnh/yếu của từng cá nhân theo từng kỹ năng, từ đó có thể điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, học tập, rèn luyện thích hợp và kịp thời. Tổ chức những đợt tham quan học tập cho giáo viên ngoại ngữ nhằm tăng cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm.

- Tuyên truyền rộng rãi về chế độ khen thưởng tài năng theo Quyết định 05/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm khuyến khích và đẩy mạnh phong trào học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ trong học sinh và Công văn 842/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/5/2018 của Sở GDĐT.

- Xây dựng “Nguồn học liệu mở”, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch để mỗi giáo viên hàng tháng đưa các bài viết (có thể tự viết hoặc sưu tầm và đã qua thẩm định) lên trang web của trường vào mục tài nguyên của tổ tiếng Anh để tạo nguồn tài nguyên cho giáo viên và học sinh tham khảo. Khai thác và sử dụng những gợi ý hoạt động dạy học trên trang web www.teachingenglish.edu.vn.

- Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Các trường cần chú trọng tổ chức các sân chơi hùng biện, vui học tiếng Anh – English Festival, những sân chơi khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, ... nhằm tăng cường kỹ năng nghe-nói đọc-viết cho học sinh. Khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi các hội thi tiếng Anh như IOE trực tuyến, cuộc thi English Champion dưới hình thức trực tuyến...

- Tổ chức các câu lạc bộ, nhiều sân chơi dành cho môn Tiếng Anh như hùng biện tiếng Anh, Olympic tiếng Anh (IOE)..., liên kết các trung tâm tiếng Anh trên địa bàn để học sinh có cơ hội giao lưu, học hỏi nâng cao khả năng ngoại ngữ cho bản thân.

- Tổ chức các sân chơi cho học sinh trong toàn huyện nhằm phát triển 4 kỹ năng cho học sinh (Phòng GDĐT ban hành Kế hoạch sau)

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

3.1. Triển khai thực hiện giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo các Công văn hướng dẫn của bộ GDĐT, sở GDĐT. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị cần chú trọng một số vấn đề về chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

- Tổ chức dạy bộ môn giáo dục thể chất đúng theo quy định; tăng cường sử dụng cơ sở vật chất hiện có của trường để đưa các bộ môn thể thao ngoài trời vào môn tự chọn trong chương trình giáo dục thể chất; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh động khoa học, không sắp xếp thời khóa biểu các tiết 5 buổi sáng và tiết 1 buổi chiều.

- Tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ thể hiện qua nền nhạc, nhịp điệu, ... tạo không khí thoải mái, thân thiện nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao.

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất hiện có của đơn vị, nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả 4 môn thể thao ngoài trời giúp học sinh rèn luyện thể chất tập luyện như bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, bơi lội, võ thuật ... và tổ chức thi đấu các môn thể thao khuyến khích các môn thể thao truyền thống như võ cổ truyền, trò chơi dân gian, đáp ứng nhu cầu đa dạng và tạo động lực cho học sinh tự rèn luyện thân thể; phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; tổ chức việc phổ cập dạy và học bơi cho học sinh trong đơn vị, chú trọng các địa phương ven sông, hồ, suối, kênh, rạch...

- Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh cho học sinh vào các môn học, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm và các buổi sinh hoạt tập thể của nhà trường.

3.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng,

chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục ý thức tuân thủ luật pháp khi tham gia giao thông của viên chức, người lao động và học sinh trong nhà trường; đưa giáo dục ATGT lồng ghép vào trong giảng dạy của các bộ môn GD&ĐT, Địa lí, hoạt động NGLL, trong các buổi sinh hoạt chung của nhà trường; đưa nội dung ATGT vào trong bài kiểm tra định kỳ một số bộ môn phù hợp (Địa lí, GD&ĐT,...) lưu ý điểm kiểm tra chiếm không quá 10% số điểm chung của bài; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của các ngày lễ lớn; Lễ chào cờ Tổ quốc, hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời trong các buổi lễ theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam, hướng dẫn đội viên học sinh thắt khăn quàng đỏ đúng quy định.

3.3. Tăng cường các giải pháp phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở giáo dục Triển khai đề án phát triển văn hóa đọc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị lưu ý tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm đa dạng các nguồn sách văn học, sách tham khảo, văn hóa, ...; chủ động phối hợp với Thư viện tỉnh, thư viện cấp huyện để luân chuyển sách về các đơn vị; nâng cao vai trò xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường thông qua hoạt động thư viện trường học với thư viện công cộng huyện.

- Chủ động xây dựng nguồn học liệu mở, hệ thống thư viện điện tử; đa dạng hóa nguồn tài liệu tham khảo; đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống thư viện, đảm bảo việc đọc sách từ nguồn tài liệu giấy, tài liệu điện tử,...

- Xây dựng và luân chuyển sách tham khảo, sách văn học, ... từ thư viện đến các lớp học, các góc học tập của lớp, khuyến khích phát triển văn hóa đọc đến toàn

thể học sinh, cán bộ giáo viên và công nhân viên trong đơn vị. - Hướng dẫn cho các em chủ đề, nội dung cần đọc. Lồng ghép việc hướng dẫn đọc sách theo các nội dung chuyên môn cho học sinh vào các tiết học, sinh hoạt lớp, HĐTN và các hoạt động ngoại khóa... giúp học sinh có thói quen đọc sách. Để thực hiện có hiệu quả công việc này nhà trường nên có kế hoạch tổ chức thi viết về các chủ đề cho học sinh đọc hoặc tổ chức hội thi kể chuyện sách ở trường.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện công tác thư viện, phát triển văn hóa đọc đối với học sinh, cán bộ giáo viên công nhân viên trong nhà trường và thực hiện báo cáo định kỳ cuối học kỳ và cuối năm học.

3.4. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

- Lồng ghép nội dung dạy học di sản văn hóa vào các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông. Dạy trên lớp hoặc tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại nhà trường; dạy học tại nơi có di sản văn hóa; tổ chức tham quan

- trải nghiệm di sản văn hóa; dạy học thông qua các phương tiện truyền thông, đa phương tiện;...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có chủ đề liên quan đến di sản có tính chất điển hình và hướng dẫn học sinh tự tìm hiểu, khai thác các nội dung khác của di sản văn hóa thông qua tư liệu, hiện vật. Tổ chức chăm sóc di tích, các hoạt động giáo dục tại di tích.

- Lựa chọn những phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong việc tìm hiểu, khai thác các giá trị của di sản văn hóa.

- Phổ biến, hướng dẫn sử dụng bộ tài liệu sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn.

4. Về Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

4.1 Thực hiện rà soát nhằm bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

- Rà soát trang bị đồ dùng dạy học tối thiểu thực hiện giảng dạy trong nhà trường; trong đó lưu ý việc đầu tư, sửa chữa hệ thống phòng máy vi tính để thực

hiện tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá theo Quyết định số 1524/QĐ-UBND ngày 11/06/2024 về Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024; Quyết định số 92/QĐ-BCĐ ngày 10/04/2024 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2024, văn bản số 2884/SGDDĐT-VP ngày 09/07/2024 của Sở GDĐT về bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch số 1129/KH-SGDĐT của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo, năm 2024.

4.2 Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; triển khai có hiệu quả việc đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai, thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn 5932/BGDĐT QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. 4.3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn;

- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 259/KH-BCĐ, ngày 02/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc về việc thực hiện công tác phổ cập, xóa mù chữ trên địa bàn Xuyên Mộc 2024.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục.

- Rà soát hoạt động hệ thống website của đơn vị, tăng cường việc đăng bài về hoạt động chuyên môn của nhà trường; công khai về chất lượng giáo dục; công khai đề cương ôn tập kiểm tra, đánh giá; đề kiểm tra và hướng dẫn chấm các bài kiểm tra định kì sau khi kết thúc các đợt kiểm tra.

- Rà soát, kiểm tra các đường truyền đảm bảo các phòng học đều có mạng phục vụ cho công tác dạy - học.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong việc tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh tại Công văn 4324/BGDĐT-CNTT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Tiếp tục thực hiện học bạ số đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện học bạ số cấp Trung học từ năm học 2024-2025 theo Kế hoạch số 904/KH-BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tại thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT về việc quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Trong đó:

+ Khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

+ Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

+ Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

+ Ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

- Tổ chức Cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning làm nguồn học liệu tham khảo cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện số hóa hồ sơ, giáo án, tài liệu tham khảo trong đơn vị.

6. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên môn các tổ/nhóm chuyên môn.

- Việc đánh giá, xếp loại học sinh; tổ chức ôn tập cho học sinh yếu kém, việc kiểm tra, đánh giá lại cuối năm học; việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ cho học sinh đảm bảo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên.

- Công tác phân công, sắp xếp chuyên môn phù hợp với năng lực và chuyên môn của đội ngũ giáo viên; việc sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt, chủ động.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức phân công ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ, biên soạn và in sao các đề kiểm tra, đề thi đảm bảo an toàn, bảo mật và đúng quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện dạy thêm, học thêm trái với quy định của pháp luật trong đội ngũ cán bộ, giáo viên của đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo đúng quy định, các hoạt động chuyên môn của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện trong năm học 2024-2025; có giải pháp hỗ trợ, chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị.

7. Tổ chức và tham gia các hội thi, cuộc thi năm học 2024-2025

7.1. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2024-2025

- Để chuẩn bị tốt cho công tác tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp huyện, các đơn vị cần hoàn thành sớm hội thi cấp cơ sở. Việc tổ chức Hội thi tại đơn vị phải căn cứ vào Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 1811/HD-SGDĐT ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT về Ban hành hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của BGDĐT về Hội thi giáo viên dạy giỏi và giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

- Các trường THCS triển khai kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện trong năm học 2024-2025 đến toàn thể giáo viên; động viên và khuyến khích giáo viên tham gia trên tinh thần tự nguyện.

- Tuyên dương các giáo viên đạt kết quả tốt trong Hội thi và tạo lan tỏa tích cực đến công tác giảng dạy của nhà trường.

7.2. Tổ chức Hội thi chọn học sinh giỏi văn hóa lớp 9, lớp 8 và tham gia Hội thi cấp huyện, cấp tỉnh.

7.3. Các đơn vị tổ chức cuộc thi Ý tưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật, chọn nhân tố và sản phẩm tham gia cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp huyện, cấp tỉnh.

7.4. Tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi, phong trào do cấp trên tổ chức.

- Chạy xe bằng thủy lực

- Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

- IOE tiếng Anh trên mạng cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố, quốc gia.

- Thuyết minh về lịch sử trường Em.

- An toàn giao thông.

- Quyền sách tôi yêu.

- IOE tiếng Anh trên mạng cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố, quốc gia.

- Sân chơi Olympic hùng biện Tiếng Anh cấp huyện.

8. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

8.1. Để đáp ứng cho việc đổi mới quản lý, quản trị trường học theo yêu cầu đổi mới giáo dục, thủ trưởng các đơn vị cần chú ý cập nhật kịp thời để triển khai thực hiện đúng quy định.

- Kế hoạch giáo dục của cá nhân giáo viên có xác nhận của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục chung của tổ chuyên môn có ký duyệt của lãnh đạo đơn vị.

- Các đơn vị lưu trữ hồ sơ kế hoạch để làm cơ sở cho các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

8.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018. Tham gia tích cực sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào đổi mới PPDH, trao đổi kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động STEM, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy...

8.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo chỉ đạo tại Thông tư 32/2020/TT-GDDT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 425/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 05/3/2019 về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. 8.4. Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong nhà trường

- Tiếp tục sử dụng tốt các phần mềm quản lý PMIS, EMIS, VnEdu, quản lý Thiết bị, Thư viện, cơ sở vật chất.

- Kịp thời cập nhật đầy đủ các thông tin cần thiết theo quy định lên cổng thông tin của nhà trường theo hướng dẫn và quy định của Phòng GDĐT.

- Tăng cường thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong việc giảng dạy, giáo dục học sinh qua các công việc ứng dụng các kho dữ liệu số; tổ chức ôn tập, hướng dẫn, giáo dục học sinh bằng hình thức trực tuyến. Để thực hiện hiệu quả vấn đề này nhà trường cần thống nhất đưa ra mục tiêu và định mức tối thiểu cụ thể.

- Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc điện tử);

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường đầu tư và sử dụng các phần mềm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

- Tiếp tục triển khai cho các trường học thực hiện hóa đơn điện tử, không sử dụng tiền mặt đối với 100% đơn vị sự nghiệp giáo dục;

- Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến của ngành GDĐT (mức độ 3, 4) theo quy định của Bộ GDĐT và UBND tỉnh.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua

1.1. Tiếp tục triển khai tích cực các cuộc vận động và các phong trào của ngành bằng những nội dung và hình thức thiết thực, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm của lứa tuổi và điều kiện địa phương với phương châm lồng ghép và tích hợp nội dung, giải pháp nhằm huy động nhiều nguồn lực, nâng cao hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

Tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Tăng cường các hoạt động thiết thực và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực*”.

Trên cơ sở tổ chức có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua, chú trọng việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của CBQL, GV, NV và HS tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục của trường.

1.2. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu văn nghệ, TDTT, ... một cách thường xuyên vào các ngày lễ lớn trong năm (20/10, 20/11, 22/12, 9/1, 8/3, 26/3...) thật sự tạo ra sân chơi lành mạnh; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện

kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hoá truyền thống của Dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

1.3. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, nhất là đối với các lớp đầu cấp, nhằm giúp học sinh làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường, tạo nên môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả cho học sinh. Xây dựng và triển khai các biện pháp, chương trình hành động đẩy mạnh giáo dục pháp luật, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng và triển khai chương trình Tư vấn tâm lý học đường.

1.4. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả; hướng dẫn việc tổ chức tham quan học tập tại các địa chỉ văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh...

1.5. Triển khai tốt chương trình H.nghiệp cho HS ngay từ đầu năm học.

2. Thực hiện kế hoạch phát triển và duy trì sĩ số

2.1. Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp

- Số HS tốt nghiệp tiểu học trên địa bàn: 111 HS
- **Kết quả:** Tuyển mới 111 HS

2.2. Thực hiện chỉ tiêu số lượng HS

- Số HS toàn trường đầu năm học : 440 HS /14lớp.
- Cụ thể :

Khối 6: 03 lớp : 111 học sinh

Khối 7: 03 lớp : 126 học sinh

Khối 8: 03 lớp : 110 học sinh

Khối 9: 03 lớp : 93 học sinh

Yêu cầu :

- Phần đầu duy trì sĩ số HS đến cuối năm đạt 99 %, trong đó tỷ lệ HS bỏ học không quá 1%

- Không có HS lưu ban hẳn, lưu ban sau KT lại không quá 2%.

Biện pháp :

- Phối hợp với chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương tuyên truyền sâu rộng để thực hiện tốt ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”.

- Quán triệt đề đội ngũ GV đổi mới mạnh mẽ PPGD, gây hứng thú học tập kiểm tra vừa sức để HS không chán nản trong học tập.

- Tạo nhiều sân chơi lành mạnh, sôi nổi nhất là các trò chơi dân gian giúp HS vui chơi để hứng thú học tập

- Tạo môi trường xanh sạch, đẹp, đồng thời có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, các đoàn thể trong nhà trường, giữa nhà trường với PH và địa phương tạo môi trường an toàn thân thiện giúp HS có hứng thú và niềm vui khi đến trường; vận động HS bỏ học trở lại lớp.

2.3. Thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng :

a. Thực hiện tự kiểm định chất lượng trong trường.

Thực hiện kế hoạch số 3098/KH-SGDĐT ngày 16/8/2023 về việc triển khai thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Từ năm học 2024-2025 các cơ sở giáo dục Mầm non, trường Tiểu học, trường THCS thực hiện xây dựng báo cáo tự đánh giá trên hệ thống phần mềm KĐCLGD chuyên dụng do cơ sở giáo dục tự trang bị, tự chọn nhà cung cấp (phần mềm KĐCLGD của VNPT, Viettel ...) trong đó cần lưu ý các yêu cầu sau: hoạt động ổn định, có kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống phần mềm KĐCLGD mà Sở GDĐT đang sử dụng và với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo do Bộ GDĐT quản lý, có thể qua API (Application Programming Interface) hoặc tương đương. Sở GDĐT sẽ hướng dẫn các phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu với phần mềm KĐCLGD của Sở đang vận hành ngay sau khi triển khai văn bản này để các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện.

- Các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn huyện Xuyên Mộc thực hiện công tác tự đánh giá và xây dựng kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng trong năm học 2024-2025 theo đúng quy trình, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định trên của Sở GDĐT, của phòng GDĐT;

- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng có liên quan; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

b. Thực hiện tự kiểm định chất lượng của Hội đồng kiểm định.

- Tổng hợp thông tin, minh chứng theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng.

- Kiểm tra thực tế, thu thập thêm thông tin, minh chứng theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng.

- Đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng; chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng.

- Báo cáo tổng kết về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 5 năm 2025.

Phòng GDĐT sẽ kiểm tra công tác tự đánh giá việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục tại các đơn vị để nắm bắt tình hình và làm căn cứ đánh giá xếp loại cuối năm của Hiệu trưởng, xét thi đua của nhà trường và khen thưởng kịp thời các đơn vị có thành tích xuất sắc theo quy định.

2.4. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục :

Yêu cầu :

- Hàng năm phấn đấu được công nhận đạt phổ cập THCS.
- Hoàn chỉnh hồ sơ đánh giá kết quả công tác phổ cập.

Biện pháp :

- Hàng tháng báo danh sách HS bỏ học về UBND xã và Ban đại diện CMHS để có sự phối kết hợp chặt chẽ trong việc vận động HS ra lớp phổ thông và lớp phổ cập.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ phổ cập được tập huấn nghiệp vụ, đảm bảo chế độ chính sách kịp thời cho người làm công tác phổ cập.

3. *Chất lượng giáo dục:*

3.1. Chất lượng giáo dục đạo đức:

Yêu cầu:

- HS hướng tới thi đua làm theo năm điều Bác Hồ dạy với trọng tâm là tăng cường ý thức và ý chí học tập, tu dưỡng đạo đức, hành vi văn minh, tuân thủ nội quy nhà trường và pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động xã hội và hoạt động tình nguyện .

- HS tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” qua những hành vi: Có thái độ nghiêm túc

trong học tập, luôn tích cực, tự giác, không trông chờ, ỷ lại, học tập bằng chính năng lực thực sự của mình.

*** Kết quả về rèn luyện (khối 6,7,8)- Hạnh kiểm (khối 9)**

Khối 6,7,8		Khối 9	
Năm học	Kết quả 2024-2025 (HS Khối 6,7,8) %	Năm học	Kết quả 2024-2025 (HS khối 9) %
Xếp loại HK		Xếp loại HK	
Loại Tốt	84.21	Loại Tốt	93.75
Loại Khá	15.79	Loại Khá	6.25
Loại Đạt		Loại TB	
Loại Chưa Đạt			

Chỉ tiêu phấn đấu về rèn luyện

Khối 6,7,8,9	
Năm học	2024-2025 (HS Khối 6,7,8,9) %
Xếp loại HK	
Loại Tốt	85
Loại Khá	15
Loại Đạt	
Loại Chưa Đạt	

Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức cho HS học tập nội quy nhà trường ngay từ những ngày đầu của năm học. GVCN, GVBM thường xuyên giám sát nhắc nhở HS thực hiện đúng nội quy.

- Triển khai biểu điểm thi đua cụ thể đến từng lớp, từng HS. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại HS và các lớp hàng tuần, hàng tháng chính xác công bằng tạo động lực phấn đấu cho các em.

- Tăng cường công tác chủ nhiệm trong quản lý, giáo dục HS. Lấy công tác chủ nhiệm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại thi đua GV.

- Đẩy mạnh hoạt động của đội thiếu niên tiên phong, kịp thời giải quyết tại chỗ những vụ việc phát sinh về nề nếp và đạo đức HS.

- Tăng cường các hoạt động tập thể, sinh hoạt đội nhằm giáo dục ý thức tự học, tự rèn, tự sáng tạo và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Giáo dục ý thức lao động, vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân ngăn ngừa, phòng chống dịch bệnh, Phòng chống sốt xuất huyết. Học sinh tự làm vệ sinh lớp học và tham gia tổng vệ sinh 01 lần/ tháng.

- Phối hợp mọi lực lượng trong và ngoài nhà trường để giáo dục HS ý thức chấp hành PL mà trước hết là chấp hành nghiêm quy chế thi cử, kiểm tra, thực hiện luật ATGT, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường ... cam kết phòng chống ma túy.

- Phát huy vai trò của ban đại diện CMHS của trường và các lớp nhằm giúp nhà trường trong lĩnh vực giáo dục đạo đức HS.

- Bên cạnh việc động viên, giáo dục cũng kiên quyết xử lý kỷ luật những HS vi phạm nội quy nhà trường, vi phạm những điều cấm hoặc vi phạm nề nếp có tính hệ thống để răn đe, ngăn ngừa các hành vi sai phạm.

3.2. Chất lượng giảng dạy các bộ môn văn hóa.

Yêu cầu :

- Thực hiện đúng đủ chương trình giảng dạy các môn học, bám sát các quy định chuyên môn của ngành, của PGD trong việc thực hiện đổi mới nội dung chương trình SGK ở tất cả các khối lớp. Đầu tư chất lượng mũi nhọn (bồi dưỡng HS giỏi), phụ đạo HS yếu kém ngay từ trong các giờ dạy chính khóa để nâng cao chất lượng học tập cho HS. Tổ chức dạy tăng thêm 03 buổi chiều cho tất cả các khối lớp.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả giờ lên lớp nhằm phát huy hơn nữa tính tích cực chủ động, sáng tạo của HS trong học tập. Bám sát chuẩn kiến thức trong giảng dạy và ra đề kiểm tra. Quan tâm đối tượng học sinh yếu kém để có phương pháp kiểm tra thường xuyên hợp lý. Tổ chức ôn tập cho HS khối 9 giúp các em nắm chắc kiến thức cơ bản để hội đủ điều kiện được xét công nhận tốt nghiệp THCS vào cuối năm học và đạt tỷ lệ vào trường công lập THPT cao.

- Thường xuyên quan tâm đầu tư cho các hoạt động phục vụ giảng dạy và học tập của thầy và trò. Tổ chức các hoạt động chuyên đề, hội thảo, hội giảng nhằm giúp GV đầu tư vào bài giảng, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

- Thực hiện dạy thực chất, học thực chất, đánh giá xếp loại HS đúng thực chất không để tình trạng HS ngồi nhầm lớp.

- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Chỉ tiêu:

*a/ Chỉ tiêu phân đầu các bộ môn văn hóa đạt từ trung bình trở lên:
(phụ lục đính kèm)*

b/ Kết quả học tập cuối năm học cần đạt được:

*** Kết quả Khối 6,7,8 theo thông tư 22**

Năm học Xếp loại	2023-2024 (HS khối 6,7)
Tốt	22.91
Khá	37.15
Đạt	39.63
Chưa đạt	0.31

*** Kết quả Khối 9**

Năm học Xếp loại	2024-2025 (HS khối 9)
Loại giỏi	18.75
Loại khá	21.88
Loại TB	59.38
Loại Yếu	
Loại Kém	

Chỉ tiêu phân đầu về học lực

Năm học Xếp loại	2024-2025 (HS khối 6,7)
Tốt	23
Khá	37
Đạt	
Chưa đạt	

	2023-2024 (HS)	2024-2025 (401 HS)
Lên lớp thẳng	90.93%	90%
Lên lớp sau thi lại	99.76%	99%
Được công nhận TN .THCS	100%	100%
HSG cấp huyện	12	10
HSG cấp tỉnh	0	1

Biện pháp thực hiện:

- Phát động nhiều phong trào thi đua sôi nổi, khen thưởng kịp thời nhằm thúc đẩy sức phấn đấu của đội ngũ.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, thời khóa biểu theo quy định của ngành, của trường.

- Triển khai thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho các khối lớp. Tăng cường phối hợp với phụ huynh trong việc bồi dưỡng, bổ sung kiến thức, đảm bảo sau khi học xong lớp 9, học sinh phải đạt theo yêu cầu chuẩn đầu ra của Bộ GDĐT và đủ kiến thức để học chương trình 10 năm ở THPT.

- Có giáo án phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh để vừa có thể bồi dưỡng cho các nhóm khá giỏi vừa phụ đạo được cho các nhóm yếu kém. Hướng dẫn học sinh tự học bài, làm bài tại lớp dưới sự giám sát của giáo viên bộ môn.

- Giáo dục thể chất phù hợp với lứa tuổi, hỗ trợ tích cực cho các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian.

- Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi lớp 8 và 9, tổ chức bồi dưỡng với thời gian học tập hợp lý nhằm đạt được kết quả tốt.

- Tăng cường quản lý nề nếp giảng dạy, đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, tổ chức hội thảo, xây dựng chuyên đề, hội giảng, thực hiện xếp loại GV hàng tháng theo quy định biểu điểm thống nhất.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn như: Chế độ soạn giảng, chế độ dự giờ thăm lớp, chấm trả bài, chế độ kiểm tra đánh giá HS. Trong đó đặc biệt chú trọng việc ra đề kiểm tra, việc coi kiểm tra và chế độ chấm trả bài để có sự điều chỉnh cần thiết nhằm vừa đảm bảo tính nghiêm túc khách quan trong thi cử, kiểm tra và vừa tránh gây thiệt thòi cho HS và ngăn chặn tình trạng HS không đủ chuẩn lên lớp.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để rèn luyện, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho mỗi cá nhân. Tạo điều kiện để GV ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Mỗi tổ nhóm chuyên môn tổ chức dự giờ thăm lớp để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

- Thực hiện nghiêm túc các tiết thực hành, thí nghiệm, tích cực sử dụng đồ dùng dạy học hiện có và làm thêm đồ dùng dạy học

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi phụ đạo HS yếu và tuyên truyền tới PH để tạo sự đồng tình ủng hộ.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra nội bộ trường học: Kiểm tra hồ sơ giáo án, kiểm tra giờ dạy, kiểm tra việc chấm trả bài cho HS.

- GVCN có mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với gia đình HS và Ban đại diện hội CMHS để quản lý nề nếp học tập của HS ở nhà, đảm bảo cho việc HS học bài, làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.

* Đối với học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc kỷ luật học tập: Tự giác học bài, làm bài trước khi đến lớp; tập trung chú ý và hăng hái xây dựng bài trên lớp; có thái độ trung thực tự giác trong kiểm tra, thi cử. Đưa việc thực hiện quy chế kiểm tra, thi cử vào xếp loại thi đua và xếp loại hạnh kiểm HS hàng tháng. HS vi phạm GVCN thông báo cho PH biết hàng tuần.

- Tích cực tham gia các hoạt động học tập, tạo thói quen học tập theo phương pháp mới: làm việc theo nhóm, mạnh dạn nêu ý kiến tranh luận đề xuất các giải pháp, tích cực chủ động tìm kiếm tri thức...

- Hưởng ứng mạnh mẽ các phong trào thi đua: tuần học tốt, buổi học tốt, bông hoa điểm 10, đôi bạn cùng tiến vv ...

4. Công tác nâng cao chất lượng đội ngũ

Yêu cầu:

- Mỗi cán bộ giáo viên đảm bảo yêu cầu chung về năng lực công tác. Đảm bảo năng lực giảng dạy, vững vàng về nghiệp vụ tay nghề. Nắm vững chương trình môn học, chuẩn kiến thức kỹ năng; có khả năng xử lý linh hoạt các tình huống xảy ra trong giờ dạy.

- Đẩy mạnh việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới nội dung chương trình và phương pháp giáo dục hiện nay theo hướng hiện đại và phù hợp thực tiễn. Tập trung chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tổ chức có hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, chú trọng bồi dưỡng kinh nghiệm làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ trưởng chuyên môn, giáo dục hòa nhập HS khuyết tật.

Biện pháp:

- Triển khai đầy đủ các chuyên đề đã được tập huấn đến từng giáo viên.
- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Hội thảo cấp tổ, cấp trường.
- Xây dựng các chuyên đề cấp tổ, cấp trường và tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp huyện.

- Tổ chức dự giờ thăm lớp thường xuyên (nhà trường lên lịch dự giờ hàng tuần) nhằm học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, đồng thời góp ý xây dựng giúp nhau cùng tiến bộ.

- GV không ngừng tự học, tự rèn, nắm vững kiến thức và phương pháp giảng dạy; soạn bài, ra đề kiểm tra phù hợp đối tượng HS và chuẩn kiến thức.

- Không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy tạo sự hứng thú trong học tập cho học sinh.

- Tạo điều kiện để giáo viên tự học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ và nâng chuẩn.

Chỉ tiêu phấn đấu:

- Phấn đấu có 95 % số giờ hội giảng cấp trường dạy trên máy.

- Phấn đấu đạt 80% giáo viên được công nhận GVĐG cấp trường

5. Công tác hướng nghiệp, dạy nghề, NGLL, giáo dục tích hợp

- Thực hiện đầy đủ các tiết dạy hướng nghiệp cho học sinh.

- Tổ chức cho học sinh tham quan các mô hình sản xuất tại địa phương, tham quan trường Cao đẳng Nghệ...

- Tiếp tục Triển khai Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Thực hiện có hiệu quả, chú trọng giáo dục về trật tự ATGT làm chuyển biến mạnh mẽ về nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tổ chức nhiều hoạt động phong phú nhằm tuyên truyền, giáo dục và áp dụng các biện pháp phòng chống tội phạm, ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội . Tuyên truyền tháng ATGT, tháng khuyến học ngay từ ngày khai giảng năm học, thực hiện giảng dạy về ATGT theo các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.. Tăng cường giáo dục môi trường và tổ chức các hoạt động văn nghệ thể dục thể thao trong giáo viên và học sinh.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục văn hóa, tư tưởng; giáo dục thể chất và y tế trường học. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến mang nội dung không lành mạnh đối với học sinh. Mời CSGT báo cáo ngoại khóa một buổi cho toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

- Thực hiện tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục. Thực hiện tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục tiết kiệm năng lượng:

tiếp tục thực hiện theo công văn số 7120/BGDĐT-GDTrH, ngày 7/8/2008 của Bộ GDĐT. Chú trọng việc dạy học tích hợp nội dung kỹ năng sống, giáo dục về bảo vệ môi trường, giáo dục về sự đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, về bảo vệ môi trường trong một số môn học theo hướng dẫn của Bộ. Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào các môn: Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý, GDCD, Vật lí, Sinh học, Công nghệ. Đảm bảo các yêu cầu giáo dục tích hợp: đầy đủ, đúng nội dung, đúng PPCT.

- Việc kiểm tra đánh giá đối với GD bảo vệ môi trường cần lồng ghép trong KT đánh giá môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.

6. Công tác xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh

Yêu cầu xây dựng đội ngũ:

- Trọng tâm là rèn luyện tư cách, phẩm chất nhà giáo, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng, chấp hành pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo, thường xuyên tự học tự bồi dưỡng để **“mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”**.

- Tiếp tục thực hiện nội dung phong trào “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” do Bộ GD&ĐT phát động để đội ngũ CB, GV tiếp tục trao dồi đạo đức, lối sống để xứng đáng với truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của dân tộc Việt Nam.

Chỉ tiêu phấn đấu .

- 100 % CB- GV – CNV phấn đấu rèn luyện theo quy định về đạo đức nhà giáo do Bộ giáo dục ban hành.

- 100 % CB – GV có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn nhân cách nhà giáo và tác phong sư phạm mẫu mực. Không có GV vi phạm quy định về các hành vi không được làm.

- 100 % CB –GV nhiệt tình nghiêm túc trong giảng dạy, giáo dục HS và thực hiện việc kiểm tra đánh giá HS trung thực, khách quan, chính xác công bằng .

- 100 % CB – GV có tay nghề đạt từ trung bình trở lên: không có GV yếu về chuyên môn, nghiệp vụ, phấn đấu có từ 80 % GV có tay nghề loại giỏi.

- 100 % CB – GV có ý thức xây dựng tập thể, xây dựng nhà trường vững mạnh. Đấu tranh phê bình và tự phê bình thẳng thắn trung thực với thái độ chân thành xây dựng tập thể, chống tư tưởng bè phái, đố kỵ, ganh đua, vụ lợi làm nhục sức phấn đấu của GV và HS.

Biện pháp thực hiện.

- Bố trí phân công công tác hợp lý, phù hợp với trình độ năng lực của CB – GV để đạt hiệu quả cao trong công tác.

- Triển khai quy định về đạo đức nhà giáo ban hành kèm theo quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục đào tạo. Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng đội ngũ, coi trọng việc rèn luyện nhân cách nhà giáo. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện sai trái, bè phái, đố kỵ, không khách quan trong đánh giá người và việc; vụ lợi trong công việc, không gương mẫu trước HS ...

- Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, loại bỏ các hành vi tiêu cực, gây rối làm mất ổn định tình hình nhà trường.

- Động viên và tạo điều kiện thuận lợi để các GV đi học nâng cao trình độ. Đồng thời đẩy mạnh các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và tăng cường trách nhiệm cá nhân trong bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho đội ngũ. Động viên, quản lý chặt chẽ để GV tham gia tích cực các buổi hội thảo chuyên đề, các đợt bồi dưỡng thường xuyên. Có sự đầu tư đúng mức để GV tham gia hội giảng các cấp thành công.

- Đánh giá, xếp loại thi đua hàng tháng cho CB – GV – CNV chính xác, công bằng. Cuối mỗi đợt thi đua, cuối kỳ, cuối năm có động viên, khen thưởng kịp thời.

- Phát hiện, giới thiệu, bồi dưỡng, giúp đỡ, đề những CB – GV tiêu biểu được kết nạp vào Đảng CSVN.

7. Công tác tài chính và CSVC

***Tài chính :**

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu chi; chi đúng mục đích theo quy chế chi tiêu nội bộ. Đảm bảo nguyên tắc công khai tài chính.

- Quản lý thu chi nghiêm túc; Sử dụng hợp lý kinh phí hoạt động. Quyết toán kinh phí đúng thời gian. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ, nâng lương kịp thời.

***Cơ sở vật chất:**

- Bố trí, sắp xếp các phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc một cách khoa học, ngăn nắp, tích cực sử dụng CSVC hiện có để phục vụ có hiệu quả cho công tác dạy và học.

- Hồ sơ sổ sách quản lý tài sản, CSVC được cập nhật thường xuyên để quản lý chặt chẽ. Tăng cường trách nhiệm và tạo điều kiện để lực lượng bảo vệ làm tốt công việc của mình, bảo vệ tài sản nhà trường 24/24.

- Bố trí nhân sự ở các phòng chức năng hợp lý để thuận tiện cho việc dạy và học các tiết thực hành và mượn thiết bị dạy học.

- Kịp thời tu sửa, mua sắm thêm thiết bị cần thiết để phục vụ cho dạy và học.

- Giáo dục HS ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản của lớp, của trường ; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân và các bộ phận trong việc bảo quản, sử dụng tài sản, thiết bị nhà trường.

***Công tác thiết bị thư viện:**

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ quản lý sách, thiết bị.

- Cập nhật các thiết bị vào sổ theo dõi, quản lý, cho mượn.

- Lên danh mục sách, thiết bị kịp thời. Xử lý nghiệp vụ sách theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch trang bị sách và sắp xếp lịch đọc sách cho giáo viên, học sinh.

- Lên kế hoạch sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng thiết bị, đồ dùng của GV qua sổ mượn thiết bị hàng ngày.

- Sắp xếp trang thiết bị khoa học để thuận tiện trong sử dụng và bảo quản sách, thiết bị.

8. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện

Yêu cầu :

- Đảm bảo sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục : Gia đình – nhà trường – Xã hội ; Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường với các đoàn thể, các bộ phận, giữa giáo viên chủ nhiệm giáo viên bộ môn và bộ phận Đoàn Đội để xây dựng môi trường giáo dục an toàn thân thiện hiệu quả phù hợp với điều kiện địa phương và đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Tăng cường sự tham gia hứng thú của HS trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại cộng đồng với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo

Biện pháp :

- Tuyên truyền giáo dục phối hợp kiểm tra đôn đốc giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp an toàn. Trồng và chăm sóc vườn hoa trong khuôn viên trường.

- Dạy và học có hiệu quả phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS giúp các em mạnh dạn tự tin trong học tập và tham gia các hoạt động.

- Tăng cường các hoạt động CĐoàn – Đội – Hội, tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh để thu hút HS và rèn luyện kỹ năng ứng xử, sức khỏe phòng ngừa các tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với hội CMHS tổ chức tham quan du lịch nhằm giáo dục HS giữ gìn phát huy giá trị văn hoá lịch sử của địa phương .

- Tổ chức cho HS sinh hoạt truyền thống, tham gia các trò chơi dân gian nhằm giáo dục lòng yêu nước, yêu nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc.

9. Công tác đoàn thể

***Công Đoàn:**

- Phối hợp tốt với nhà trường trong công tác xây dựng đội ngũ, xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Chú trọng vấn đề đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng quy chế phối hợp, quy chế hoạt động công đoàn cơ sở và hoạt động tổ công đoàn.

- Phát động các phong trào thi đua sôi nổi trong đơn vị nhằm tạo niềm vui, sự hưng phấn trong đội ngũ. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ lớn, tham gia các phong trào do ngành tổ chức.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ.

- Động viên đội ngũ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và tham gia tích cực các hoạt động trong nhà trường.

***Đội Thiếu niên:**

- Xây dựng biểu điểm thi đua trong học sinh, thành lập đội sao đỏ ngay từ đầu năm học nhằm củng cố sớm nề nếp sinh hoạt và học tập của học sinh.

- Phối hợp với ban quản sinh, GVCN xử lý kịp thời những học sinh vi phạm nề nếp nhằm giáo dục tốt những học sinh hư hỏng, đưa các em hòa nhập với tập thể.

- Phát động các phong trào thi đua sôi nổi trong học sinh. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian sôi nổi tạo được môi trường thân thiện cho các em vui chơi ham học.

- Tổ chức các hội thi vui khỏe bổ ích như hội thi kiến thức, thi vở sạch chữ đẹp, thi lồng đèn, phong trào bông hoa điểm 10 và các chuyên hiệu khác.

- Phát động các phong trào giúp bạn vượt khó, gọi bạn xung tôi, nhật của rơi trả lại người mất, phong trào làm việc tốt nói điều hay, phong trào nghìn việc tốt và phong trào tìm địa chỉ đỏ.

- Xây dựng công trình măng non bằng cách phân công các lớp trồng và chăm sóc vườn hoa.

***Văn Thể Mỹ:**

- Phối hợp với các Đoàn thể trong nhà trường, hội CMHS tổ chức nhiều sân chơi lành mạnh, tạo bầu không khí sôi nổi trong nhà trường
- Phối hợp tốt với Đội thiếu niên tổ chức các hoạt động Văn nghệ, thể thao trong học sinh nhân các ngày lễ lớn.
- Phối hợp với Ban chấp hành công đoàn tổ chức các hoạt động Văn Thể trong đội ngũ GV-NV. Chọn nhân sự tham gia các phong trào Văn nghệ thể thao do ngành tổ chức.

***Tư vấn học đường:**

- Triển khai thực hiện hiệu quả Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông.
- Thành lập tổ tư vấn, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý trong trường học.
- Tổ chức hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, giáo viên với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh.

***Y tế học đường:**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe tại chỗ cho học sinh. Động viên học sinh tích cực tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc.
- Phát động các phong trào vệ sinh học đường, phòng chống sốt xuất huyết, phòng chống dịch bệnh, thực hiện ăn chín uống sôi nấu kỹ. Tổ chức cho học sinh phát quang bụi rậm, làm vệ sinh xung quanh trường và giữ gìn vệ sinh lớp học.
- Tổ chức kiểm tra vệ sinh hàng ngày, báo cáo hàng tuần việc thực hiện vệ sinh sân trường và giữ gìn vệ sinh của các lớp để nhà trường có biện pháp xử lý.

10. Công tác quản lý nhà trường

- Xây dựng KH công tác cho cả năm và hàng tháng, hàng tuần, xây dựng nội quy, quy chế nhà trường, xây dựng biểu điểm xếp loại thi đua hàng tháng để mọi thành viên trong nhà trường nắm vững và tự giác thực hiện, đồng thời làm căn cứ xếp loại thi đua cuối kỳ, cuối năm.
- Không ngừng đẩy mạnh cải tiến công tác quản lý, thực hiện kế hoạch hóa các mặt hoạt động. Tập trung mọi giải pháp rèn luyện nề nếp đạo đức của HS và đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường; tuyên truyền tới đội ngũ GV, phụ huynh HS và toàn xã hội hưởng ứng cuộc vận động “Nói không với tiêu

cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Để đảm bảo chất lượng thực chất của HS.

- Phát huy vai trò của các đoàn thể, tăng cường phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, đảm bảo sự phối hợp hoạt động đồng bộ, nhịp nhàng và huy động được mọi hoạt lực lượng xây dựng nhà trường vững mạnh.

- Tham mưu tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và PGD & ĐT; phối hợp chặt chẽ với PHHS và các đoàn thể trong nhà trường để kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, giải quyết các sự việc nảy sinh và giáo dục HS phát triển toàn diện.

- Lập kế hoạch **kiểm tra nội bộ** trường học ngay từ đầu năm . Thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên và đột xuất. Ngoài ra thực hiện thanh tra kiểm tra định kì qui chế chuyên môn của các bộ phận (KT học kì, đánh giá xếp loại HS, xét lên lớp, ở lại, KT lại, việc quản lí hồ sơ...)

- BGH họp giao ban một tuần một lần, lên lịch hoạt động kịp thời hàng tuần, hàng tháng và lịch hoạt động của cả năm học.

11. Công tác thi đua và chỉ tiêu phấn đấu

a. Hoạt động thi đua: Trong năm tổ chức 4 đợt thi đua.

- Đợt một : từ 6/9/2024 -> 19/11/2024

Chủ đề : Chào mừng ngày nhà giáo VN

- Đợt hai: từ 11/2024 ->12/2024.

Chủ đề: Chào mừng ngày thành lập QĐND và ngày quốc phòng toàn dân.

- Đợt ba: từ 02/2025 ->3/2025.

Chủ đề : Kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN

Chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập đoàn 26/3.

- Đợt 4: từ : 4/2025->5/2025

Chủ đề: Chào mừng ngày giải phóng Miền Nam và ngày sinh nhật Bác 19/5.

b. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU VỀ CHẤT LƯỢNG HAI MẶT GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

*** Kết quả về rèn luyện (khối 6,7,8)- Hạnh kiểm (khối 9)**

Khối 6,7,8		Khối 9	
Năm học	Kết quả 2023-2024 (HS Khối 6,7,8)	Năm học	Kết quả 2023-2024 (HS khối 9) %
Xếp loại HK	%	Xếp loại HK	%
Loại Tốt	84.21	Loại Tốt	93.75
Loại Khá	15.79	Loại Khá	6.25

Loại Đạt		Loại TB	
Loại Chưa Đạt			

Chỉ tiêu phân đầu về rèn luyện

Khối 6,7,8,9	
Năm học	2024-2025 (HS Khối 6,7,8,9) %
Xếp loại HK	
Loại Tốt	85
Loại Khá	15
Loại Đạt	
Loại Chưa Đạt	

* Kết quả Về Học lực

Khối 6,7,8		Khối 9	
Năm học	2023-2024 (HS Khối 6,7,8) %	Năm học	(2023-2024 (HS khối 9) %
Xếp loại		Xếp loại	
Tốt	22.91	Loại Giỏi	18.75
Khá	37.15	Loại Khá	21.88
Đạt	39.63	Loại TB	59.38
Chưa đạt	0.31	Loại Yếu	
		Loại Kém	

Chỉ tiêu phân đầu

Khối 6,7,8,9	
Năm học	2024-2025 %
Xếp loại	
Tốt	23
Khá	37
Đạt	
Chưa đạt	

C. ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU CÁC MÔN HỌC NĂM HỌC 2024-2025

Chỉ tiêu và kết quả đạt được năm học 2024-2025(>=TB)

STT	MÔN	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
		KQ 23-24 %	ĐK 24-25 %	KQ 23-24 %	ĐK 24-25 %	KQ 23-24 %	ĐK 24-25 %	KQ 23-24 %	ĐK 24-25 %	KQ năm 23-24 %	ĐK 24-25 %
1	Toán	77.24	88	80.95	87	78.95	88	86.46	89	80.67	88
2	Văn	82.11	89	88.57	89	93.68	90	80.21	88	85.92	89
3	Anh	70.73	85	78.10	86	80	84	78.12	85	76.37	85
4	Tin	96.75	99	98.10	99	100	99	100	99.5	98.57	99,2
5	KHTN	99.19	95	95.24	93	98.95	94		94	97.83	94
6	Cnghe	100	99	100	99	100	99	100	99	100	99
7	LS-ĐL	93.50	94	92.38	95	97.89	95		95	94.43	94.75
8	GDCD	100	99	100	99	100	99	97.92	99	99.52	99
9	GD thể chất	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
10	Nghệ Thuật (Nhạc- MT)	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
11	HĐTrN	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
12	GĐDP	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
13	Hoá							97.92			
	Lí							98.96			
	Sinh							98.96			

d. Chỉ tiêu khác:

- Đối với cán bộ giáo viên, công nhân viên phân đầu.

- + Lao động tiên tiến: tối thiểu đạt 70 %
- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 9 tỷ lệ 15%.
- + Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 01 gv
- + Bằng khen cá nhân cấp tỉnh: 02 gv
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 70%
- + GV dạy giỏi cấp huyện: 5 gv
- + GV dạy giỏi cấp tỉnh: 2 gv
- + Xếp loại viên chức xuất sắc: 20%
- + 100% giáo viên có giáo án, bài giảng điện tử để ứng dụng vào giảng dạy và giáo dục học sinh.
- + 100% giáo viên dạy học sử dụng công nghệ thông tin ít nhất 02 tiết/năm.
- + 100% giáo viên tham gia đổi mới phương pháp giảng dạy.

+ 100% giáo viên tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn theo cụm trường, trên trường học kết nối.

+ 90% cán bộ viên chức được đánh giá xếp loại cuối năm từ khá trở lên.

+ 100% các tổ chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, không có cán bộ viên chức vi phạm kỷ luật.

+ 100% các bộ phận, tổ nhóm được kiểm tra công tác nghiệp vụ .

Đối với học sinh.

	2023-2024 (HS)	2024-2025 (439 HS)
Lên lớp thẳng	90.93%	90
Lên lớp sau thi lại	99.76%	99
Được công nhận TN .THCS	100%	100
HSG cấp huyện	12	10
HSG cấp tỉnh	0	1

- Đoàn thể:

+ Chi bộ Đảng **trong sạch vững mạnh**

+ Công đoàn **vững mạnh xuất sắc**

+ Liên đội **vững mạnh xuất sắc**

+ Trường đạt danh hiệu: **tập thể lao động xuất sắc.**

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trên, nhà trường cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau:

1. Đối với BGH

Xây dựng kế hoạch chi tiết, quán triệt và triển khai chặt chẽ tới các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ giáo viên thực hiện mục tiêu giáo dục đề ra.

Thường xuyên kiểm tra công tác giảng dạy, công tác đánh giá xếp loại đối với người học. Kịp thời điều chỉnh, nhắc nhở, uốn nắn để cán bộ giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Phân công cụ thể công việc cho từng đối tượng, từng bộ phận giúp nâng cao hiệu quả công việc.

Tổ chức rà soát các Văn bản, Quy định, Quy chế của nhà trường (Quy chế thi đua, Quy tắc ứng xử, Quy chế CTNB...) từ đó điều chỉnh, bổ sung nhằm phù hợp với điều kiện của năm học mới. Công khai các văn bản nói trên đến toàn thể CB-CNV để biết và thực hiện đảm bảo tình dân chủ.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng nhằm giám sát tiến trình thực hiện các nhiệm vụ, quy chế của nhà trường tạo sự bình đẳng và chính xác, khách quan trọng việc thi đua, khen thưởng. Đây là động lực lớn để cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tranh ảnh, sách, báo để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học, sách giáo khoa, máy chiếu, máy tính xách tay ...phục vụ công tác giảng dạy. Đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

Tổ chức các chuyên đề cấp trường, cụm, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các chuyên đề, các buổi tập huấn cấp Phòng, Sở nhằm nâng cao trình độ và năng lực bản thân, từng bước tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Duy trì và nâng cao hơn nữa hiệu quả Website của nhà trường, tăng cường sử dụng các phần mềm trong quản lý.

Tiếp tục thực hiện cải cách lề lối làm việc, xây dựng kế hoạch chi tiết phân công trách nhiệm rõ ràng cụ thể đến từng cá nhân, từng bộ phận.

Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/05/2012, Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND Tỉnh ngày 09/10/2015. Xử lý nghiêm những trường hợp dạy thêm trái quy định.

Tăng cường quản lý hồ sơ, sổ sách theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 và Công văn số 67/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/01/2014 và Thông tư số 32/2020 Ban hành điều lệ trường học (thay thế thông tư 12)

Áp dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý học sinh và việc gắn kết với gia đình trong việc giáo dục học sinh qua phần “Sổ liên lạc điện tử”, camera học đường

Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên và nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ.

Thành lập Hội đồng tự đánh giá nhằm duy trì công tác trường chuẩn quốc gia, tiến tới thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục nhằm trang bị thêm các điều kiện phục vụ tốt hơn cho các hoạt động giáo dục của đơn vị.

Xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế từ đó góp phần phát hiện và điều chỉnh kịp thời những dấu hiệu sai phạm nhằm thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Đối với tổ chuyên môn:

Thường xuyên dự giờ thăm lớp, trao đổi góp ý rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Tổ chức thảo luận viết sáng kiến, giải pháp hữu ích về công tác giúp đỡ học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi.

Tích cực thực hiện chuyên đề cấp trường, cấp huyện để nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giáo viên. Sinh hoạt tổ chuyên môn trên trường học kết nối.

Chủ động trong việc phối hợp giữa các tổ bộ môn, các tổ chức Đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch tháng cụ thể, báo cáo tháng nhằm kịp thời giúp định hướng cho giáo viên thực hiện tốt các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học.

Tổ chức đánh giá xếp loại hàng tháng căn cứ vào việc theo dõi các hoạt động của tổ viên và đánh giá của các bộ phận nhằm động viên và đánh giá đúng người đúng việc, tránh việc cào bằng.

3. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

Đầu năm cần tìm hiểu hoàn cảnh, điều kiện sống của gia đình học sinh, kịp thời giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường. Duy trì sĩ số, vận động kịp thời học sinh chưa ra lớp (nếu có).

Thường xuyên trao đổi với đồng nghiệp, trao đổi với phụ huynh học sinh về tình hình học tập của học sinh qua dịch vụ số liên lạc điện tử ít nhất 1 tin nhắn/1 tuần/hs. Xây dựng kế hoạch chi tiết hàng tháng, hàng tuần về quản lý giáo dục tập thể lớp.

Tổ chức hướng dẫn học sinh “tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, hỗ trợ ban cán sự lớp thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của từng thành viên.

Chủ động phối hợp với Tổng phụ trách đội, tổ chức Đoàn thể trong nhà trường để phối hợp để tổ chức hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh. Đặc biệt quan tâm rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Quản lý tốt sinh hoạt 15 phút đầu giờ, SHCN, tập thể dục giữa giờ, công tác trực nhật vệ sinh, công tác lao động, tham gia học tập rèn luyện thân thể, các phong trào thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ của lớp.

Đẩy mạnh công tác giáo dục luật ATGT, luật an ninh mạng... cho học sinh trong các tiết ngoài giờ lên lớp và tiết SHCN.

Phối hợp tốt với tổ tư vấn tâm lý học đường nhằm giúp đỡ các học sinh gặp khó khăn trong học tập và trong cuộc sống.

Không phạt học sinh bằng cách thu tiền với bất kỳ lý do gì.

4. Đối với giáo viên bộ môn

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch giảng dạy, xây dựng phân phối chương trình cho cả năm học ngay đầu năm (khuyến khích giáo viên có thể xây dựng phân phối chương trình riêng cho từng lớp dạy theo năng lực của học sinh)

Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém trong bộ môn, khối lớp mình phụ trách, đầu tư nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị đồ dùng thực hành thí nghiệm, sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học. Chuẩn bị đồ dùng dạy học trước khi lên lớp, không yêu cầu học sinh đi lấy ĐDDH khi GV đã lên đến lớp. (vd: máy, tranh, thước...)

Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong các tiết dạy, thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn theo cụm, nhóm chuyên môn.

Tạo cảm giác thoải mái cho học sinh trong những bài giảng, tránh gây căng thẳng không khí nặng nề trong tiết học.

Không được xúc phạm người học qua các hình thức như: bắt đứng trước lớp, ra khỏi lớp....

Thông qua các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học cấp trường, cấp huyện từ đó tự rút ra kinh nghiệm cho chính bản thân để thực hiện tốt công tác giảng dạy của bản thân.

Tăng cường việc áp dụng thực tế vào các bài giảng, tránh dạy lý thuyết quá nhiều.

Không cắt xén thời gian học tập của học sinh. (ra lớp sớm vào lớp trễ)

Không ép học sinh học thêm. Không dạy thêm trái quy định

5. Đối với cán bộ Văn phòng, các bộ phận đoàn thể trong nhà trường.

Hồ sơ trường thực hiện theo Thông Số: 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; theo Điều 21 thông tư này hồ sơ trường gồm 14 loại.

Cần chủ động thực hiện đầy đủ nội dung kế hoạch của nhà trường, có biện pháp phân công cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên phụ trách.

Thường xuyên phối hợp cùng các tổ bộ môn để thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm hàng tháng để tìm ra giải pháp đề xuất với nhà trường thực hiện tốt mục tiêu nhiệm vụ giáo dục.

Xây dựng và tổ chức tốt các hoạt động chủ điểm vào các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo cho học sinh tinh thần phấn khởi, giúp các em có cảm

giác mỗi ngày đến trường là một niềm vui, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hạn chế việc bỏ học của học sinh.

Chủ động sáng tạo trong mọi hoạt động liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ được BGH phân công.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung chính	Người phụ trách	Lãnh đạo được phân công theo dõi, chỉ đạo
9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các điều kiện CSVC, vệ sinh học đường - Ổn định tổ chức, biên chế lớp - sắp xếp chuyên môn; TKB - Tụ trường vào ngày 3/9. Khai giảng ngày 5/9. Chính thức năm học ngày 06/9/2024. - Thành lập các đội tuyển HSG văn hóa và tiến hành ôn tập 	<p>NV thiết bị, BV</p> <p>Chuyên môn</p> <p>Toàn trường</p>	Hiệu trưởng
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> Đại hội ph học sinh, họp phhs thống nhất các khoản thu đầu năm Đại hội liên đội Triển khai KH giáo dục thể chất học đường qua việc thành lập các CLB thể thao Hội nghị VC- NLD Thành lập đội tuyển thi chạy xe thủy lực 	<p>Học sinh</p> <p>Giáo viên</p> <p>CNV</p> <p>TPT- BCH Liên đội</p> <p>GV TD</p>	Hiệu trưởng
	<ul style="list-style-type: none"> Hội thi GVCN giỏi cấp trường Kỷ niệm ngày 20/10 	<p>CB-GV-NV</p> <p>GVCN</p> <p>BCHCĐ</p>	Hiệu trưởng
11/2024	<ul style="list-style-type: none"> Tiếp tục ôn thi học sinh giỏi Tổ chức xét đề tài sáng kiến khoa học Tổ chức kỷ niệm 41 năm nhân ngày nhà giáo Việt Nam ngày 20/11 Đăng ký Tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện, KHKT cấp huyện Tham gia các phong trào Văn nghệ - 	<p>Chuyên môn</p> <p>TPT-CTCĐ</p>	Hiệu trưởng

	TĐTT do PGD tổ chức .		
12/2024	Đăng ký thi đề tài sáng kiến khoa học cấp huyện Ôn tập và tổ chức kiểm tra HKI Đăng ký tham gia KHKT cấp tỉnh	Học sinh Giáo viên Chuyên môn GV TD	Hiệu trưởng
01/2025	Kiểm tra học kỳ 1 Nghỉ Tết Nguyên Đán	HS-GV	Hiệu trưởng
02/2025	Nghỉ Tết Nguyên Đán Tham gia thi HSG cấp huyện HS-GV	Chuyên môn	Hiệu trưởng
03/2025	Tổ chức học sinh về nguồn Kỷ niệm ngày 8/3	TPT Chuyên môn	Hiệu trưởng
4/2025	Tổ chức cho học sinh khối 9 tham quan trường nghề, hướng nghiệp cho học sinh có định hướng đúng cho tương lai. Thi HSG cấp tỉnh	TPT-GVCN BCHCĐ	Hiệu trưởng
5/2025	Kiểm tra HKII Tổng kết HKII Xét TN-THCS Ôn tập tuyển sinh lớp 10	TPT-GVCN CTCĐ	Hiệu trưởng
6/2025	Ôn tập và tổ chức kiểm tra lại	Chuyên môn TPT Chuyên môn	Hiệu trưởng
7/2025	Tham gia tập huấn chuyên ngành	GVCN GCBM	Hiệu trưởng
8/2025	Tham gia tập huấn chuyên ngành	GV-CB	Hiệu trưởng

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện kế hoạch năm học đạt hiệu quả lãnh đạo nhà trường tập trung hướng dẫn chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, tổ nhóm, định hướng cho các tổ chức đoàn thể xây dựng chi tiết kế hoạch hoạt động trong từng tháng, hàng tuần và trong từng giai đoạn cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế nhà trường, phấn đấu hoàn thành từng chỉ tiêu nhiệm vụ năm học.

Phối hợp cùng tổ chức đoàn thể để xây dựng phương hướng hoạt động cả năm. Tập trung triển khai các phong trào VH, VN, TDTT và các phong trào thi đua nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động dạy và học.

Hàng tháng lãnh đạo nhà trường hội ý, trao đổi với Công đoàn, Đội thiếu niên và các tổ trưởng, để xây dựng kế hoạch hoạt động trong tháng. Tổ chức điều chỉnh nội dung hoạt động để đảm bảo mục tiêu giáo dục đề ra.

Bộ phận chuyên môn thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát các hoạt động dạy và học, kiểm tra đột suất và định kỳ việc thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm kịp thời uốn nắn, điều chỉnh để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Với những yêu cầu và nhiệm vụ nêu trên. Hội đồng sư phạm nhà trường đoàn kết, quyết tâm thực hiện nghiêm túc các nội dung theo kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- PGDDĐT (B/c);
- UBND xã Bưng Riềng (B/c);
- Chi bộ (B/c);
- Hội CMHS (phối hợp);
- Các Đoàn thể (th/h);
- Các tổ (th/h);
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Minh Tuấn

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**CHỮ KÝ THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG
QUA KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025**

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Hoàng Minh Tuấn	Chủ tịch	
2	Phan Văn Trinh	Phó Chủ tịch	
3	Lê Văn Chính	Thành viên	
4	Nguyễn Thị Nga	Thư ký	
5	Nguyễn Văn Trung	Thành viên	
6	Nguyễn Thị Ngọc Hồng	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Thu Hoài	Thành viên	
8	Phùng Quang Bình	Thành viên	
9	Nguyễn Phước Trung	Thành viên	
10	Huỳnh Huy Cường	Thành viên	
11	Vũ Thu Hà	Thành viên	
12	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Thành viên	
13	Phạm Văn Nam	Thành viên	
14	Ngô Thị Kim Huế	Thành viên	
15	Lương Nguyễn Thanh Thu	Thành viên	

3. Thông tin về Giáo viên

TT	Môn	Số giáo viên								
		Tổng số	Đảng viên	Nữ	Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	4	2	1	4		3	1		
2	Ngữ văn	4	4	3	4		2	2		
3	Tiếng Anh	3	2	2	3		3			
4	Vật lý	1	1	1	1		1			
5	Hóa học	2	1	2	2		2			
6	Sinh học	2		2	2		2			
7	Lịch Sử	2		2	2		2			
8	Địa lý	1		1	1		1			
9	GDCD	1	1		1		1			
10	Công nghệ	1		1	1		1			
11	Tin học	1		1	1		1			
12	TD	1			1			1		
13	Mỹ thuật	1	1		1		1			
14	Nhạc	1		1	1		1			
15	Văn - TPT	1	1	1	1			1		
16	Giáo vụ	1			1		1			
17	Tư vấn TL	1		1	1		1			
TỔNG CỘNG		27								